TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2023/QĐST-DS	*Hội An, ngày 15 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST - DS ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP H

Địa chỉ: phường B quận 1, thành phố M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T - Chức vụ: Tổng GĐ

- *Người đại diện theo ủy quyền:*

1) Ông Nguyễn Viết H, sinh năm: 1979- Trưởng xử lý nợ khu vực Miền Trung.

Địa chỉ: phường B, quận 1, thành phố M.

2) Bà Lê Thị Thu Tr, sinh năm: 1983

Địa chỉ: phường T, quận H, thành phố Đ.

(*Theo Văn bản ủy quyền số: 234/UQ-XLN ngày 03 tháng 7 năm 2023*)

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Minh Th, sinh năm: 1978

Địa chỉ: phường C, thành phố A, tỉnh Q.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Bà Huỳnh Thị Minh Th có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP H toàn bộ số nợ gốc, lãi, lãi phạt và các phí phạt theo Hợp đồng tín dụng số: 13555/21MB/HĐTD ngày 06/07/2021, với tổng số tiền nợ vay khách hàng còn nợ Ngân hàng tạm tính đến hết ngày 03/8/2023 là: 1.926.820.000đồng (*Một tỷ chín trăm hai mươi sáu triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng*). Trong đó: Nợ gốc:

1.825.070.000 đồng. Lãi quá hạn: 98.750.000 đồng; Lãi phạt: 3.000.000 đồng. Thời hạn thanh toán chậm nhất vào ngày 04/11/2023.

2) Bà Huỳnh Thị Minh Th có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP H toàn bộ số nợ gốc, lãi, lãi phạt và các phí phạt theo Hợp đồng tín dụng số: 21425/22MB/HĐTD ngày 01/08/2022, với tổng số tiền nợ vay khách hàng còn nợ Ngân hàng tạm tính đến hết ngày 03/8/2023 là 408.484.000 đồng (*Bốn trăm lẻ tám triệu bốn trăm tám mươi tư ngàn đồng*). Trong đó; Nợ gốc: 386.664.000đồng. Lãi quá hạn: 21.120.000 đồng. Lãi phạt: 700.000đồng. Thời hạn thanh toán chậm nhất vào ngày 04/11/2023.

3) Bà Huỳnh Thị Minh Th có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP H số tiền theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng: Số thẻ 515131*****3206 ngày 05/10 /2021 tạm tính đến ngày 03/8/2023 là 112.604.711đồng *(một trăm mười hai triệu sáu trăm lẻ tư ngàn bảy trăm mười một đồng).*Trong đo; Dư nợ gốc: 79.937.924đồng; Lãi quá hạn: 26.584.367 đồng; Phí: 6.082.420 đồng. Thời hạn thanh toán chậm nhất vào ngày 04/11/2023.

4) Bà Huỳnh Thị Minh Th có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP H số tiền theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kiêm hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng: Số thẻ 498767******8103 ngày 10/12/2021 tạm tính đến ngày 03/8/2023 là 107.743.683đồng *(Một trăm lẻ bảy triệu bảy trăm bốn mươi ba ngàn sáu trăm tám mươi ba đồng).* Trong đó: Dư nợ gốc 73.930.987đồng; Lãi quá hạn: 28.461.364 đồng; Phí: 5.351.332đồng. Thời hạn thanh toán chậm nhất vào ngày 04/11/2023.

5) Bà Huỳnh Thị Minh Th còn phải tiếp tục thanh toán lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP H số tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, các Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ kèm theo hợp đồng và các quy định về phát hành thẻ tín dụng từ ngày 04/8/2023 đến ngày bà Huỳnh Thị Minh Th thanh toán dứt điểm nợ vay.

6) Trong trường hợp bà Huỳnh Thị Minh Th không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP H, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thôn S, xã C, thành phố A, tỉnh Q(thửa đất số 934, tờ bản đồ số 7) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AĐ 751685 do UBND Thị xã A, Tỉnh Q cấp ngày 10/5/2006, cập nhật thay đổi gần nhất ngày 29/6/2021 đứng tên bà Huỳnh Thị Minh Th. Tài sản này được thế chấp Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 13555/21MB/HĐBĐ ngày 06/7/2021; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 13555/21MB/HĐBĐ/PL01 ngày 01/8/2022 để thu hồi nợ.

7) Sau khi phát mãi nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của bà Huỳnh Thị Minh Thúy tại Ngân hàng TMCP H thì bà Huỳnh Thị Minh Th phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với phần dư nợ chưa thanh toán cho đến khi tất toán khoản vay.

8) Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP H tự nguyện chịu chi phí.

9) Án phí Dân sự sơ thẩm:

- Bà Huỳnh Thị Minh Th tự nguyện nộp số tiền án phí là 41.556.500 đồng *(Bốn mươi mốt triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm đồng).*

- Ngân hàng TMCP H không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.629.000 đồng *(Bốn mươi mốt triệu sáu trăm hai mươi chín ngàn đồng)* theo biên lai thu số 0007710 ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố A, tỉnh Q.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- VKSND thành phố A;
- Chi cục THADS thành phố A;
- Các đương sự;
- Lưu HS + Án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhạn